

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 70/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 03-4-2019

V/v tranh chấp ly hôn.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Liêm.

Bà Phạm Kim Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Sơn Thanh Phong. Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 03 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 251/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2018. về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXX-ST ngày 19 tháng 02 năm 2019 và quyết định và quyết định hoãn phiên tòa số 14/2019/QĐST ngày 14 tháng 3 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Mộng C, sinh năm 1984.

Địa chỉ: ấp 2A, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, có mặt.

2. Bị đơn: Anh Lê Văn Bé T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: khu vực 1, phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20 tháng 8 năm 2018 nguyên đơn chị Nguyễn Mộng C trình bày: Chị và anh Lê Văn Bé T chung sống từ năm 2007 có đăng ký

kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến năm 2015 phát sinh mâu thuẫn thường xuyên cãi nhau do anh Bé T chung sống với người phụ nữ khác. Nên đến tháng 5 năm 2018 chị C và anh Bé T ly thân đến nay. Chị C yêu cầu được ly hôn với anh Bé T.

Con chung: Không có.

Tài sản chung: Không có

Nợ chung: Không có.

Tài liệu chứng cứ kèm theo yêu cầu khởi kiện: giấy chứng minh nhân dân (bản sao), giấy chứng nhận kết hôn (bản sao), sổ hộ khẩu (bản sao).

Quá trình thu thập chứng cứ: Bị đơn anh Lê Văn Bé T vắng mặt, dù Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Bé T theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn chị Nguyễn Mộng C trình bày và giữ nguyên yêu cầu như quá trình thu thập chứng cứ; Bị đơn anh Lê Văn Bé T vắng mặt, chưa thể hiện ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Tố tụng: Chị Nguyễn Mộng C có gửi đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Lê Văn Bé T, nên Tòa xác định quan hệ tranh chấp là Ly hôn. Đây là vụ án về hôn nhân gia đình, căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án trên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp huyện. Địa chỉ của bị đơn anh Lê Văn Bé T tại khu vực 1, phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh giải quyết là hoàn toàn phù hợp quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Lê Văn Bé T dù được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 02, nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Bé T.

[2]. Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Mộng C và anh Lê Văn Bé T chung sống từ năm 2007, đến năm 2013 đăng ký kết hôn, nên hôn nhân của chị C, anh Bé T là hợp pháp. Ngày 20/8/2018 chị Nguyễn Mộng C có yêu cầu ly hôn, vì

cho rằng hôn nhân không hạnh phúc, do anh Bé T và chị C thường xuyên cãi nhau, chị C không còn tình cảm với anh Bé T. Anh Lê Văn Bé T chưa thể hiện ý kiến. Theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình “Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện công việc trong gia đình; Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau.....” nhưng theo thừa nhận của chị Nguyễn Mộng C tiếp tục chung sống cũng không hạnh phúc và hiện tại chị và anh Bé T đã ly thân từ tháng 5/2018, trong thời gian ly thân anh chị không có sự quan tâm với nhau. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy, hôn nhân của chị C, anh Bé T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị C.

[3]. Con chung: chị Nguyễn Mộng C khai không có, nên không xem xét.

[4]. Nợ chung: chị Nguyễn Mộng C khai không có, nên không xem xét.

[5]. Tài sản chung: chị Nguyễn Mộng C khai không có, nên không xem xét.

[6]. Án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Mộng C nộp theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 177, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng: Điều 19, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Nguyễn Mộng C. Chị Nguyễn Mộng C được ly hôn với anh Lê Văn Bé T.

2. Án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn: Chị Nguyễn Mộng C chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Chuyển số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị C đã nộp tạm ứng án phí khởi kiện theo biên lai thu số 0016396 ngày 12/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh thành án phí.

3. Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Vị Thanh;
- Chi cục THADS TP Vị Thanh;
- UBND phường V, TP VT;
- Dương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Tuyết Mai